

**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC
HỆ ĐẠI HỌC, KHÓA D11 (2018-2022)**

Kỳ	Nhóm tự chọn	Mã học phần	Tên học phần	Tổng số TC	Số TC lý thuyết	Số TC thực hành
1		0801101	Giáo dục thể chất 1	1	0	1
1		0701001	Những NL cơ bản của CN Mác - Lê nin	5	5	0
1		0801022	Tâm lý học đại cương	2	2	0
1		0501001	Tiếng Anh 1	3	3	0
1		0501101	Tin học đại cương	3	2	1
1		0101058	Toán học 1	3	3	0
1		0401346	Văn học	3	3	0
2	TC1	0201303	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	2	0
2	TC1	0201205	Địa lí đại cương	2	2	0
2	TC1	0201113	Lịch sử Việt Nam đại cương	2	2	0
2	TC1	0301025	Môi trường và con người	2	2	0
2	TC1	0301031	Sinh học đại cương	2	2	0
2		0801024	Giáo dục học đại cương	2	2	0
2		0801102	Giáo dục thể chất 2	1	0	1
2		0801034	Tâm lý học tiểu học	2	2	0
2		0501002	Tiếng Anh 2	3	3	0
2		0401322	Tiếng Việt 1	3	2	1
2		0101059	Toán học 2	2	2	0
2		0701002	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	0
3		0401327	Cơ sở Tự nhiên - Xã hội 1	2	2	0
3		0701003	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3	3	0
3		0801032	Giáo dục học tiểu học	2	2	0
3		0801103	Giáo dục thể chất 3	1	0	1
3		0301043	Sinh lý trẻ em lứa tuổi tiểu học	2	2	0
3		0501003	Tiếng Anh 3	4	4	0
3		0401323	Tiếng Việt 2	3	3	0
3		0101060	Toán học 3	2	2	0
4		0401328	Cơ sở Tự nhiên - Xã hội 2	2	2	0
4		08010271	Phương pháp NCKH giáo dục	2	2	0
4		0501106	Phương tiện KTDH và UD CNTT trong DH ở TH	2	1	1
4		07010071	PLĐC, Quản lý HCNN và QL ngành GD	3	3	0
4		0401324	PPDH Tiếng Việt ở tiểu học 1	2	1	1
4		0101061	PPDH Toán ở tiểu học 1	2	2	0
4		0401209	Thủ công-Kỹ thuật và PPDH thủ công-KT	3	2	1
4		0801028	Thực hành sư phạm thường xuyên 1	1	0	1
5		0401153	Âm nhạc và PPDH Âm nhạc ở tiểu học	3	1	2
5		0801037	Đánh giá trong GDTH	2	1	1

5		0401210	Mỹ thuật và PPDH Mỹ thuật ở tiểu học	3	2	1
5		0101062	PP dạy học Toán ở tiểu học 2	2	1	1
5		0401325	PPDH Tiếng Việt ở tiểu học 2	2	1	1
5		0401329	PPDH Tự nhiên - Xã hội 1	2	2	0
5		0401341	Thực hành sư phạm thường xuyên 2	2	0	2
6	TC2	0401349	Bồi dưỡng HS giỏi Tiếng Việt ở tiểu học	2	2	0
6	TC2	0401334	Cảm thụ văn học	2	2	0
6	TC2	0401347	PT năng lực giao tiếp cho HS qua DHTV ở TH	2	1	1
6	TC2	0401348	Rèn kĩ năng sử dụng tiếng Việt	2	1	1
6	TC2	0401335	Thi pháp trong văn học thiếu nhi	2	2	0
6	TC3	0101065	Chuyên đề Toán tiểu học nâng cao	2	1	1
6	TC3	0101063	PT kĩ năng giải toán cho HS tiểu học	2	1	1
6	TC3	0101064	Thực hành giải toán ở tiểu học	2	1	1
6	TC3	0101066	Thực hành PP dạy học Toán ở TH	2	1	1
6	TC3	0101067	Toán sơ cấp	2	1	1
6		0401155	Công tác Đội TNTP HCM và Sao nhi đồng	1	0	1
6		0701013	Đạo đức và PPDH đạo đức ở TH	2	2	0
6		0801033	Hoạt động trải nghiệm ở tiểu học	2	1	1
6		0401330	PPDH Tự nhiên - Xã hội 2	2	1	1
6		0401343	Thực tập sư phạm 1	3	0	3
7	TC4	0401337	Chuyên đề PPDH Tự nhiên - Xã hội ở TH	2	2	0
7	TC4	0301080	Giáo dục môi trường trong trường TH	2	2	0
7	TC4	0401338	Tích hợp GDMT trong DH các môn TN-XH ở TH	2	2	0
7	TC5	0401340	Chữ viết và dạy chữ viết ở tiểu học	2	2	0
7	TC5	0801035	Chuyên đề GD kỹ năng sống cho HS TH	2	1	1
7	TC5	0801036	Giao tiếp SP của người giáo viên tiểu học	2	1	1
7	TC5	0401350	Quản lý trong GDTH	2	2	0
7		0801030	GD hòa nhập trẻ có nhu cầu đặc biệt ở TH	2	2	0
7		0401342	Thực hành sư phạm thường xuyên 3	2	0	2
8		0401345	Khóa luận tốt nghiệp	8	0	8
8		0401344	Thực tập sư phạm 2	5	0	5